

HƯỚNG DẪN SINH VIÊN SỬ PHẠM TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP TỰ HỌC MÔN GIÁO DỤC HỌC ĐẠI CƯƠNG BẰNG CÂU HỎI

• ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hà (*)

Tóm tắt

Giáo dục học đại cương là môn học tạo nền tảng cho sự hình thành năng lực sư phạm của sinh viên. Học bằng cách hỏi là một trong những phương pháp giúp sinh viên lĩnh hội tốt môn học. Để hình thành thói quen và kỹ năng học theo phương pháp này, sinh viên cần được giảng viên hướng dẫn thực hành theo qui trình hợp lý.

1. Đặt vấn đề

Trong đào tạo theo học chế tín chỉ, tự học là hoạt động bắt buộc đối với sinh viên (SV). Thông qua tự học, SV có điều kiện lĩnh hội tốt tri thức, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo để vận dụng trong cuộc sống, trong hoạt động nghề nghiệp.

Giáo dục học đại cương (GDHĐC) là môn học trang bị cho SV sư phạm kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục. Kiến thức từ môn học giúp SV ý thức đầy đủ hơn về tầm quan trọng của giáo dục đối với cá nhân, xã hội; đồng thời định hướng cho hoạt động của SV trong vai trò là người học, người giáo viên tương lai. Như vậy, lĩnh hội đầy đủ môn GDHĐC có tầm quan trọng đặc biệt trong việc hình thành nhận thức, kỹ năng liên quan đến việc giáo dục con người.

Để có thể lĩnh hội tốt bộ môn trong đào tạo theo học chế tín chỉ, SV cần có phương pháp tự học hợp lý. Tuy nhiên, GDHĐC là môn học được tiến hành trong những năm đầu của khóa học, tính mới lạ của môn học cùng sự tích lũy chưa đầy đủ về kinh nghiệm học tập ở trường đại học đã tạo nên những khó khăn nhất định đối với SV trong quá trình học tập bộ môn. Nếu không được định hướng phù hợp, SV sẽ không lĩnh hội nội dung học tập một cách đầy đủ, từ đó tạo ra sự thiếu thiện cảm đối với bộ môn và gây khó khăn cho việc hình thành năng lực, nghiệp vụ sư phạm, dẫn đến sự bất cập về chất lượng đào tạo đối với bản thân SV (trong vai trò là người học) và đối với thế hệ tương lai (trong vai trò là nhà giáo dục).

2. Nội dung

2.1. Sơ lược về hoạt động tự học

Tự học được hiểu là quá trình nỗ lực chiếm lĩnh tri thức của bản thân người học bằng hành động của chính mình nhằm hướng tới những mục đích nhất định. Hình thức tự học của SV rất đa dạng, phong phú. Những hình thức này có điểm chung là SV tự mình huy động phẩm chất, năng lực, tiến hành các hoạt động tìm tòi, khám phá độc lập nhằm chiếm lĩnh tri thức.

(*) Khoa Quản lý Giáo dục và Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Đồng Tháp.

Hoạt động tự học của SV có thể diễn ra dưới sự điều khiển trực tiếp của giảng viên (GV) hoặc tự học ở nhà. Dưới sự điều khiển trực tiếp của GV, SV là chủ thể nhận thức tích cực, phải huy động mọi phẩm chất tâm lý cá nhân tiến hành hoạt động học để lĩnh hội tri thức theo sự dẫn dắt của GV. Khi không có sự điều khiển trực tiếp của GV, SV tự sắp xếp kế hoạch, sử dụng các điều kiện vật chất và huy động năng lực bản thân để ôn tập, củng cố, đào sâu, mở rộng và hoàn thiện tri thức, hoàn thành nhiệm vụ học tập do GV giao, đồng thời lĩnh hội tri thức mới nhằm hoàn thành nhiệm vụ dạy học theo chương trình đào tạo của Trường.

Như vậy, hoạt động tự học của SV có phạm vi rất rộng. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi xin đề cập đến hoạt động tự học diễn ra ngoài lớp nhằm chuẩn bị cho bài học trên lớp, củng cố bài học sau giờ lên lớp, lĩnh hội nội dung tự học có hướng dẫn hoặc không có hướng dẫn từ GV.

2.2. Thực trạng về hoạt động tự học môn GDHĐC của SV

Để tìm hiểu về vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 200 SV sư phạm năm thứ nhất thuộc các chuyên ngành khoa học tự nhiên và khoa học xã hội của Trường Đại học Đồng Tháp. Kết quả khảo sát cho thấy, hầu hết SV có nhu cầu tự học (98,5%) để nâng cao hiệu quả lĩnh hội tri thức. Tuy nhiên, số SV gặp khó khăn trong tự học chiếm tỉ lệ khá cao (73,5%). Những rào cản phổ biến mà SV phải đối mặt trong tự học là kinh nghiệm tự học còn hạn chế (40%), lúng túng trong việc vận dụng phương pháp tự học vào môn học cụ thể (58%), chưa hình thành thói quen vận dụng những phương pháp đã biết vào tự học (65%) và một số khó khăn khác... Thực trạng này dẫn đến hệ quả là SV cảm thấy chưa hài lòng về kết quả học tập so với sự nỗ lực của bản thân (71%). Từ đó, SV thiếu tự tin và thiếu động cơ trong học tập. Vì vậy, trong nhiều nguyện vọng đề xuất của SV, có 71,5% ý kiến mong muốn được hỗ trợ việc vận dụng phương pháp tự học vào môn GDHĐC.

2.3. Hướng dẫn SV tự học môn GDHĐC bằng câu hỏi

2.3.1. Vì sao cần “hỏi”?

Isidor I. Rabi - người đoạt giải Nobel Vật lý - đã cho mọi người biết “bí quyết” để trở thành nhà khoa học của mình là “biết hỏi câu hỏi hay” (good question).

Theo tiêu chuẩn của Hiệp hội các trường đại học thế giới, SV phải là những người: Biết đặt câu hỏi đúng chứ không chỉ biết áp dụng những lời giải đúng; Biết tư duy chứ không chỉ là người học thuộc; Có năng lực tìm kiếm và sử dụng thông tin chứ không chỉ áp dụng những kiến thức đã biết; Biết phân tích, đánh giá chứ không chỉ thuần túy chấp nhận...

Nghị quyết Đại hội Đảng lần IX cũng nêu rõ: “...phát huy tinh thần độc lập suy nghĩ và sáng tạo của học sinh, SV, đề cao năng lực tự học, tự hoàn thiện học vấn và tay nghề...”

Như vậy, để có cơ hội tư duy, để có điều kiện tìm kiếm và sử dụng thông tin, để vươn đến đỉnh cao của tri thức; đặc biệt là để hình thành phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực trong thời hiện đại, người học phải biết “hỏi”. Ngoài ý nghĩa giúp người học có cơ hội rèn luyện thao tác tư duy: phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa... và hình thành

các phẩm chất trí tuệ: bề rộng, bề sâu, tính linh hoạt...; quá trình đặt câu hỏi và tìm giải đáp cho câu hỏi còn giúp người học rèn luyện thói quen tư duy, tăng cường trí nhớ; tạo cơ hội cho người học tìm tòi, củng cố, kịp thời phát hiện và khắc phục những lỗ hổng trong kiến thức, mở rộng kiến thức và lĩnh hội tốt nội dung học tập để có thể vận dụng vào cuộc sống.

Trong tài liệu Giáo dục học, các tác giả Hà Thế Ngữ, Đặng Vũ Hoạt đã chỉ ra rằng, mâu thuẫn giữa yêu cầu, nhiệm vụ dạy học do GV nêu ra với trình độ hiện có của học sinh là mâu thuẫn cơ bản, nếu được giải quyết sẽ tạo động lực chủ yếu cho hoạt động dạy học. Vì vậy, ta có thể hiểu rằng, việc SV tự đặt câu hỏi trong lúc tự học cũng là cách tự tạo động lực cho hoạt động học tập của mình. Đặt câu hỏi không phải là vấn đề quá khó khăn, bởi SV có thể thực hiện trong mọi điều kiện, hoàn cảnh. Tuy nhiên, đây cũng không là việc hoàn toàn dễ dàng nếu thiếu kỹ năng và sự rèn luyện để trở thành thói quen trong hoạt động tự học của SV.

2.3.2. Ý nghĩa của việc đặt câu hỏi trong tự học bộ môn GDHDC

GDHDC là một môn nghiệp vụ nhằm trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng cơ bản để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của nhà giáo dục. Thiếu kiến thức về lĩnh vực này, SV sẽ gặp khó khăn trong công tác giáo dục và hiệu quả giáo dục cũng không được nâng cao. Tuy nhiên, SV có khuynh hướng tập trung thời gian và nỗ lực cho môn học chuyên ngành - môn học sở trường. Trong khi đó, giống như nhiều bộ môn khác - thời lượng dành cho học tập trên lớp là có hạn trong khi lượng kiến thức của bộ môn GDHDC rất phong phú, đa dạng. Do vậy, cùng với sự lúng túng trong phương pháp học, GDHDC đôi khi trở thành môn học “khô cứng”, “khó nuốt” đối với SV.

Đặt câu hỏi trong tự học GDHDC sẽ giúp SV có điều kiện *nghiên cứu nội dung học tập một cách đầy đủ, khoa học* hơn. Việc huy động thông tin từ nhiều kênh, nguồn khác nhau như: từ giáo trình, tài liệu, các phương tiện thông tin đại chúng, quan sát thực tiễn, từ bạn bè, từ GV, sự trải nghiệm,... để giải đáp cho câu hỏi sẽ giúp SV *có cái nhìn toàn diện, đầy đủ hơn về nội dung học tập*: giải thích được một số hiện tượng liên quan đến giáo dục, phát hiện những bất cập giữa lý thuyết và thực tiễn... để có *sự chủ động hơn trong hoạt động; đồng thời có thể đề xuất những giải pháp mang tính khoa học, hiệu quả*. Ngoài ra, việc lĩnh hội tốt kiến thức về bộ môn còn giúp SV có khả năng *giải thích và đề ra giải pháp cho một số vấn đề có liên quan đến kinh tế, văn hoá, xã hội; rút ra những bài học có liên quan đến qui tắc xử thế trong quan hệ người - người; cùng nhiều bài học kinh nghiệm bổ ích* cho cuộc sống cá nhân, gia đình và nghề nghiệp của mình trong hiện tại và tương lai.

Như vậy, học bằng cách “hỏi” góp phần giúp SV vận dụng tối đa thế mạnh của bộ môn trong hoạt động thực tiễn, hạn chế những sai sót, giúp SV vào đời tự tin và gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống, trong nghề nghiệp.

2.3.3. Những dạng câu hỏi được sử dụng trong tự học bộ môn GDHDC

Có nhiều cách phân loại câu hỏi tùy theo hướng tiếp cận của nhà nghiên cứu nhưng đều quy về mục tiêu lĩnh hội nội dung học tập. Để thuận lợi cho việc vận dụng của SV, chúng tôi đã định hướng hoạt động tự học cho SV theo hai kiểu câu hỏi sau:

Câu hỏi đóng: Cái gì? Ai? Khi nào? Ở đâu? Để làm gì? Là gì?

Câu hỏi mở: Như thế nào? Tại sao?

Từ hai kiểu câu hỏi trên, có thể khái quát thành những câu hỏi chung cho tự học môn GDHDC:

- Mục tiêu học tập của chương, bài là gì?
- Nội hàm của những khái niệm chính trong bài học được diễn giải như thế nào?
- Ai tham gia vào/ có liên quan đến những hoạt động/ nội dung được nêu trong bài học?
- Hoạt động/ nội dung được nêu trong bài học được thực hiện khi nào? Ở đâu?
- Vấn đề nêu trong bài học được thể hiện như thế nào trong thực tiễn? (những thành tựu/ ưu điểm và tồn tại/ nhược điểm).
- Nguyên nhân của những thành tựu và những tồn tại là gì?
- Làm thế nào để khắc phục những tồn tại?

2.3.4. Quy trình hướng dẫn SV tự học môn GDHDC bằng câu hỏi

Thói quen hành vi là kết quả của việc định hướng và rèn luyện phù hợp, sẽ tạo nên sự chủ động, thuận lợi cho SV trong quá trình thực hiện hành vi. Chúng tôi đã tiến hành định hướng phương pháp tự học bằng câu hỏi cho SV qua dạy học trên lớp, qua tư vấn, qua sản phẩm tự học của SV,... theo quy trình sau:

Bước 1. Trang bị nhận thức đúng đắn cho SV về ý nghĩa của câu hỏi và sử dụng câu hỏi trong học tập bộ môn GDHDC. Nhận thức là cơ sở quan trọng cho hành vi. Thói quen đặt câu hỏi trong học tập một phần có được nhờ việc nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của câu hỏi. Vì vậy, SV cần được trang bị nhận thức về các vấn đề sau: tác dụng của câu hỏi đối với việc phát huy tính tích cực của SV trong hoạt động học; tác dụng của câu hỏi đối với việc phát triển trí tuệ nói riêng và nhân cách của SV nói chung; kinh nghiệm sử dụng câu hỏi trong học tập ở các nước... GV có thể tiến hành hoạt động này qua hình thức kể chuyện, lồng ghép hợp lý vào nội dung dạy học, thông qua phương pháp dạy học của GV (sử dụng câu hỏi), thông qua việc yêu cầu SV đặt câu hỏi cho nội dung học tập...

Bước 2. Tổ chức cho SV tiếp cận với cách thức/ phương pháp sử dụng câu hỏi trong học tập. Để có khả năng đặt câu hỏi, SV phải được trang bị tri thức về cách thức, kỹ năng đặt câu hỏi để làm cơ sở cho việc vận dụng trong hoạt động tự học. Mức độ vững chắc của tri thức lĩnh hội được tỉ lệ thuận với mức độ chủ động, thuần thục trong kỹ năng đặt câu hỏi. Vì vậy, SV cần phải nắm vững lý luận về kỹ năng đặt câu hỏi: các kiểu/ dạng câu hỏi, các yêu cầu đối với câu hỏi về mặt ngữ pháp, về hình thức, về nội dung, tính hệ thống... và hình dung cách vận dụng vào môn học cụ thể. Việc này có thể được lồng ghép phù hợp vào nội dung dạy học (Ví dụ: GV có thể lồng ghép vào bài học về phương pháp dạy học: phương pháp đàm thoại, phương pháp nêu vấn đề) hoặc thông qua các câu hỏi của GV trong những giờ lên lớp như hình thức làm mẫu.

Bước 3. Tổ chức cho SV hình thành kỹ năng đặt câu hỏi trong học tập. Kỹ năng được hình thành thông qua sự luyện tập. Trên cơ sở nắm vững lý luận và quan sát, học tập cách thức đặt câu hỏi từ GV, SV làm quen với việc đặt câu hỏi trong giờ học trên lớp, đồng thời tham gia nhận xét, điều chỉnh những bất cập (nếu có) trong câu hỏi của bạn/ nhóm bạn thay vì chỉ tiếp nhận, giải quyết câu hỏi đặt ra bởi GV.

Bước 4. Tổ chức cho SV rèn luyện thói quen đặt câu hỏi trong học tập. Thói quen hành vi là kết quả của quá trình rèn luyện thường xuyên trên cơ sở nhận thức đúng đắn và kỹ năng đã được tiếp cận. Để hình thành thói quen, SV được GV yêu cầu đặt câu hỏi trên lớp và trên một số nội dung tự học. Bên cạnh đó, GV cần có sự giám sát, tư vấn, hỗ trợ phù hợp trước những khó khăn của SV.

Bước 5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kỹ năng đặt câu hỏi trong hoạt động tự học. Để có được thông tin về hiệu quả hoạt động, qua đó có sự điều chỉnh phù hợp, GV cần tổ chức kiểm tra, đánh giá kỹ năng đặt câu hỏi trong hoạt động tự học. GV có thể tiến hành nhận xét, đánh giá, điều chỉnh trong giờ lên lớp hoặc đánh giá trên sản phẩm tự học của SV. Ngoài ra, GV cần hình thành năng lực tự đánh giá cho SV để SV chủ động và thu được hiệu quả cao trong tự học (Ví dụ: SV trao đổi sản phẩm tự học cho nhau và đánh giá lẫn nhau, SV tham gia đánh giá câu hỏi của các bạn trên lớp...).

Lưu ý: Việc phân chia các khâu chỉ mang ý nghĩa tương đối nhằm nghiên cứu vấn đề cụ thể hơn. Trong thực tế, các khâu của quá trình định hướng không nhất thiết phải được tiến hành máy móc theo trình tự đề xuất. Bên cạnh đó, các khâu có thể được thực hiện đồng thời, đan xen tùy theo điều kiện cụ thể của GV và SV. Chẳng hạn, GV có thể tiến hành rèn luyện kỹ năng kết hợp với đánh giá, nhận xét. Ngoài ra, một hoạt động có thể hướng về nhiều mục tiêu khác nhau của quá trình định hướng. Ví dụ, với một hoạt động là yêu cầu SV nêu câu hỏi trong dạy học, GV đang hướng đến việc hình thành nhận thức đúng đắn; đồng thời rèn luyện kỹ năng, thói quen sử dụng câu hỏi trong học tập.

2.3.5. Minh họa việc sử dụng câu hỏi trong tự học GDHĐC

Dưới đây là phần minh họa về việc sử dụng câu hỏi trong tự học môn GDHĐC (bài “Nguyên tắc giáo dục” - phần Lý luận giáo dục).

Bảng 1. Sử dụng câu hỏi trong tự học môn GDHĐC

TT	Câu hỏi	Yêu cầu	Câu trả lời gợi ý	Nguồn
1	Nguyên tắc giáo dục là gì?	Nêu khái niệm nguyên tắc giáo dục	Là những luận điểm có tính tiên đề của lý luận giáo dục có vai trò định hướng trong việc tổ chức hoạt động giáo dục, phương pháp, nội dung, hình thức tổ chức...	Giáo trình

2	Ai có trách nhiệm tuân thủ nguyên tắc giáo dục?	Chủ thể có liên quan đến việc tuân thủ nguyên tắc	Nhà giáo dục	Giáo trình
3	- Những nguyên tắc nào cần được tuân thủ trong công tác giáo dục học sinh? - Nội dung từng nguyên tắc đề cập đến những gì? - Từng nguyên tắc đặt ra yêu cầu gì đối với GV?	Nêu những nguyên tắc cần vận dụng trong giáo dục	Ví dụ: Tôn trọng nhân cách học sinh - Đảm bảo tính mục đích...	Giáo trình
4	Mức độ tuân thủ nguyên tắc thể hiện ra sao ở trường phổ thông?	Nêu thực trạng về việc vận dụng các nguyên tắc trong giáo dục	Còn nhiều biểu hiện vi phạm nguyên tắc	Thực tiễn, phương tiện thông tin đại chúng, trải nghiệm...
5	Vì sao các nguyên tắc giáo dục chưa được tuân thủ triệt để?	Nêu lý do khiến GV vi phạm nguyên tắc	- Tâm trạng, - Trình độ nghiệp vụ, - Kinh nghiệm...	Thực tiễn, phương tiện thông tin đại chúng
6	Biểu hiện cụ thể của việc vi phạm nguyên tắc giáo dục là gì?	Nêu những tình huống thể hiện sự vi phạm nguyên tắc giáo dục	- GV dùng roi vọt để giáo dục học sinh, - Công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội chưa chặt chẽ...	Thực tiễn, phương tiện thông tin đại chúng
7	Làm thế nào để đảm bảo nguyên tắc trong giáo dục?	Đề xuất giải pháp để việc tuân thủ nguyên tắc có thể được thực thi	- Nhận thức đầy đủ của nhà giáo dục, - Sự phối hợp đồng bộ của các LLGD - GV trau dồi phẩm chất và năng lực...	Thực tiễn, phương tiện thông tin đại chúng, trải nghiệm...

2.3.6. Những điều cần lưu ý khi đặt câu hỏi

Để việc học tập bộ môn đạt hiệu quả và hướng đến năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn của người học, cần lưu ý một số điều sau đây: Câu hỏi phải xuất phát từ mục tiêu học tập của chương, bài do GV giới thiệu trong giờ lên lớp và từ nội dung bài học được trình bày trong giáo trình; Câu hỏi phải gắn liền với thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp tương lai của SV; Câu hỏi giúp SV tìm ra nguyên nhân và giải pháp để có sự nhận thức vấn đề một cách toàn diện hơn, đồng thời chủ động hơn trong hoạt động của mình.

3. Kết luận

“Học về cơ bản là tự học. Đó là phần nội lực tức là phần nỗ lực bản thân của người học... Nội lực có ý nghĩa quyết định” [4]. Việc biến tri thức, kinh nghiệm nhân loại thành vốn riêng của bản thân không phải tuân theo ý muốn chủ quan của mỗi người mà cần phải có phương pháp phù hợp.

Dạy học tích cực không chỉ giới hạn trong những giờ lên lớp mà còn bao hàm cả việc gợi mở, định hướng để SV phát huy tính tích cực trong tự học - vốn là hoạt động bắt buộc trong học chế tín chỉ - là điều cần thiết.

Trong tự học, người học phải sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để đạt mục tiêu học tập. Học bằng cách “Hỏi” được đề cập trong bài viết này chỉ là một phương pháp bên cạnh các phương pháp tự học khác.

“Tư duy thường bắt đầu từ một vấn đề hay một câu hỏi” (X.L. Rubnstein). Chính những câu hỏi đã đưa con người đến những chân trời mới của khoa học, của cuộc sống. Câu hỏi là một khái niệm, phạm trù không xa lạ với SV. Sử dụng câu hỏi trong dạy học cũng là một hoạt động thường xuyên của GV. Tuy nhiên, việc đặt câu hỏi trong tự học và kỹ năng đặt câu hỏi đảm bảo tính khoa học nhằm đạt mục tiêu học tập thì không phải người học nào cũng tiếp cận được. Vì vậy, việc đặt câu hỏi không nên xem là “đặc quyền”, là nhiệm vụ của GV mà phải trở thành thói quen của SV trong học tập, trong tự học; qua đó giúp người học hình thành phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại. Để việc đặt câu hỏi trong tự học được thực hiện thường xuyên và trở thành thói quen của SV khi học tập bộ môn GDHĐC, thì việc nhận thức đúng về ý nghĩa của bộ môn và thái độ tích cực của SV đối với bộ môn; cùng sự định hướng phù hợp từ GV là những yếu tố có tầm quan trọng đặc biệt./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Xuân Hải (2010), *Chuyên đề Một số vấn đề cơ bản của lý luận dạy học*, Hà Nội.
- [2] Hà Thế Ngữ, Đặng Vũ Hoạt (1987), *Giáo dục học tập 1*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Trần Thị Tuyết Oanh (2005), *Giáo dục học (tập 1,2)*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Cảnh Toàn (2004), *Học và dạy cách học*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

Summary

Fundamental Education is the basic subject for establishing pedagogical competences for students in which questioning method is one of the effective ways to help students to master this subject. Hence, to form good habits and necessary skills of this method for students, there should be appropriate procedures applied by lecturers.

Ngày nhận bài: 5/9/2013; ngày nhận đăng: 28/10/2013.